

1. Nồng độ giới hạn cho biết bệnh hemophilia thể nhẹ?

- A. < 5%
- B. < 10 %
- C. < 40%
- D. < 60%

2. Chẩn đoán xác định bệnh hemophilia dựa vào?

- A. Định lượng yếu tố VIII giảm
- B. Thời gian aPTT dài
- C. Thời gian TT dài
- D. Khảo sát tiền sử gia đình

3.Theo Liên đoàn Hemophilia thế giới, xuất huyết cơ iliopsoas được xếp vào mức độ?

- A. Xuất huyết nhẹ
- B. Xuất huyết trung bình
- C. Xuất huyết nặng
- D. Xuất huyết nguy kịch

4. Thuốc chỉ định dùng trong giảm đau ban đầu cho bệnh nhân hemophilia?

- A. Paracetamol
- B. Aspirin
- C. Corticoisteroides
- D. Codein

5.Đặc điểm xuất huyết bệnh giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em?

- A. Tự phát
- B. Sau chấn thương
- C. Sau bệnh lý gan
- D. Sau bệnh lý thận

6. Xét nghiệm ban đầu chẩn đoán xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em?

- A. Tủy đồ
- B. Kháng thể kháng tiểu cầu
- C. Phết máu ngoại biên
- D. ANA

7. Chỉ định tủy đồ trong chẩn đoán bệnh xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch trẻ em?

- A. Ngay khi nhập viện
- B. Ngay sau 1- 2 tuần điều trị không có tăng tiểu cầu
- C. Sau 1 tháng điều trị không có đáp ứng
- D. Sau 6 tháng điều trị không có đáp ứng

8. Chỉ định cắt lách trong bệnh xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch

- A. Xuất huyết giảm tiểu cầu > 3 tháng
- B. Xuất huyết giảm tiểu cầu > 6 tháng
- C. Xuất huyết não
- D. Tất cả không phù hợp

9. Các hiện tượng rối loạn đông máu sau sinh sẽ trở về bình thường khi trẻ được trên?

- A. 3 tháng
- B. 6 tháng
- C. 9 tháng
- D. 12 tháng

10.. Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em, chọn câu sai:

- A. Đây là bệnh lý xuất huyết thường gặp nhất ở trẻ em
- B. Tuổi mắc bệnh có thể gặp ở bất cứ tuổi nào đỉnh cao nhất là 2-5 tuổi
- C. Gặp ở giới nam ưu thế hơn nữ
- D. Có thể khởi phát sau bệnh lý nhiễm siêu vi

11. Sinh lý bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em, chọn câu sai:

- A. Do sự tăng phá hủy tiểu cầu ngoại biên và ức chế sản xuất tiểu cầu ở tủy
- B. Phức hợp tiểu cầu-kháng thể này bị các đại thực bào ở lách hay hệ nội mô bắt giữ
- C. Thường xuất hiện trong các bệnh cảnh như bệnh Lupus đỏ hệ thống, HIV
- D. Đa số bệnh có diễn tiến lành tính và tự giới hạn

12. Xét nghiệm ban đầu để chẩn đoán bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em:

- A. Phết máu ngoại biên
- B. Coombs trực tiếp
- C. Tủy đồ
- D. Xét nghiệm kháng thể kháng tiểu cầu

Mở PowerPoint



13. Xét nghiệm ban đầu để chẩn đoán bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em, chọn câu sai:

- A. Tiểu cầu thường có kích thước trung bình to
- B. Các tế bào bạch cầu bình thường về hình dạng
- C. Xuất huyết nặng có thể làm thiếu máu, Hb giảm
- D. Số lượng hồng cầu, bạch cầu thường giảm

14. Bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em:

- A. Tiểu cầu $<150 \times 10^9/L$, thường gặp $< 20 \times 10^9/L$
- B. Tiểu cầu giảm, có kích thước bình thường hoặc to
- C. Phết máu ngoại biên có tế bào non
- D. Có hiện tượng huyết tán

15. Điều trị Bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em:

- A. Giảm đau với Ibuprofen
- B. Kháng viêm non-steroid
- C. Giảm đau với aspirin
- D. Xuất huyết mức độ nhẹ không cần dùng thuốc đặc hiệu

16. Điều trị Bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em, ưu tiên lựa chọn:

- A. Corticosteroids
- B. Anti D
- C. Rituximab
- D. Cắt lách

17. Cơ chế Corticosteroids, chọn câu sai:

- A. Giảm sản xuất kháng thể
- B. Giảm hoạt động đại thực bào
- C. Ổn định thành mạch
- D. Tăng sản xuất tiểu cầu

18. Điều trị Bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em:

- A. Chỉ định IVIg khi có xuất huyết
- B. IVIg đáp ứng sớm sau 7 ngày
- C. Cơ chế Anti D gắn với kháng nguyên RhD trên hồng cầu
- D. Truyền tiểu cầu khi có xuất huyết trung bình

19. Bệnh Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch mạn tính ở trẻ em, chọn câu sai:

- A. Chiếm 10-20 % trong Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch.
- B. Cần dùng corticosteroids khi số tiểu cầu dưới $50 \times 10^9/L$
- C. Chọn lựa thuốc điều trị tương tự như dùng lần đầu
- D. 1/3 trẻ ITP mạn tự thuyên giảm trong vài tháng hay năm

20. Đặc điểm cơ bản điều trị xuất huyết não ở bệnh hemophilia là

- A. Bù yếu tố thiếu hụt càng sớm càng tốt
- B. Định lượng lại yếu tố thiếu hụt trước khi truyền
- C. Đưa yếu tố thiếu hụt lên trên 50 %
- D. Kiểm tra CT scan não trước điều trị